

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HS-ST
Ngày 28-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dương và ông Trần Văn Luyện

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Kiên, Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn D, Sinh ngày 26 tháng 02 năm 1996 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 8, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Chín, sinh năm 1966; con bà: Nguyễn Thị Vỹ, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 31/5/2020 bị TAND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2021. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/10/2023 tổ công tác Công an huyện Đô Lương đã phối hợp với công an xã Trù Sơn và công an xã Hiến Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đường N5, đoạn đi qua xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương phát hiện một nam thanh niên đang dừng xe mô tô ven đường có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy nên đã kiểm tra. Đối tượng khai tên là Phạm Văn D, sinh ngày 26/02/1996, trú tại xóm 8, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Qua kiểm tra thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của D đang mặc có 01 túi ni lông dạng Zip màu xanh có kích thước (05x08)cm bên trong có chứa 10 (mười) viên nén hình trụ tròn (trong đó có 09 viên nén hình trụ tròn màu hồng, 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh) nghi là ma túy, D Khai nhận là hồng phiến mà D đang đưa đi bán kiếm lời. Tổ công tác Công an huyện Đô Lương đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong đúng quy định và đưa đối tượng về trụ sở để làm việc.

Quá trình điều tra, Phạm Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/10/2023 Phạm Văn D gọi điện thoại từ số 0373933726 của D cho người đàn ông tên Chín người xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc có số điện thoại 0879448326 (D không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ), mà quen biết do nghiện ma túy để hỏi mua ma túy. Khi gọi cho Chín, D hỏi “ dạo này anh có lấy được hàng ở đâu không, lấy em với, dạo này em vật quá”. Chín trả lời “ Có, chú định lấy bao nhiêu”, D trả lời “ nếu lấy được anh lấy cho em hai triệu”. Chín trả lời “ để anh xem đã”. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày D gọi điện thoại cho Chín để hỏi thì Chín nói “ Chú đưa tiền xuống khu vực nhà thờ giáo xứ Nam Yên để ở chỗ bờ rào cho anh, rồi tìm hàng ở chỗ bờ rào luôn, anh để ở cái khe”. (D biết chỗ để này do trước đây Chín đã từng cho D một viên hồng phiến để chỗ đó). Sau khi đi đến nhà thờ giáo xứ Nam Yên thuộc xóm 13, xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, D tìm được gói ma túy đựng trong một chiếc túi ni lông màu xanh dạng Zip bên trong có chứa 20 viên hồng phiến. D đã để số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) vào khe bờ rào rồi lấy gói ma túy vừa mua được cho vào túi quần đi về nhà. Khi về nhà D lấy 06 viên ma túy để sử dụng, còn 14 viên còn lại D vẫn bỏ trong túi ni lông màu xanh dạng Zip rồi cất dấu bên trên tủ quần áo trong phòng ngủ dưới nhà ngang của gia đình D.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/10/2023, Khi D đang ở nhà ở xóm 8, xã Trù Sơn thì nhận được điện thoại của Ước, trú tại xã Hiến Sơn gọi hỏi mua ma túy. Ước hỏi “ có hàng không em, bán cho anh mười con với” (ý hỏi mua ma túy hồng phiến). D nói “ Có” rồi hẹn Ước gặp nhau ở đoạn đường N5, thuộc xóm Lương Thiện, xã Hiến Sơn). D đi vào phòng ngủ dưới nhà ngang, lấy gói hồng phiến cất trên tủ quần áo, sau đó lấy 4 viên hồng phiến trong túi ni lông màu xanh dạng Zip bỏ vào một mảnh ni lông màu trắng cất lại trên tủ quần áo,

10 viên hồng phiến còn lại trong túi ni lông màu xanh dạng Zip thì D bỏ vào túi quần phía trước bên phải để đưa đi bán cho Ước. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày 04/10/2023, D điều khiển xe mô tô đi đến đường N5, thuộc địa bàn xóm Lương Thiện, xã Hiến Sơn để giao hàng cho Ước thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói hồng phiến trong túi quần phía trước bên phải đang mặc.

Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 04/10/2023 Công an huyện Đô Lương tiến hành khám xét tại nhà ở của Phạm Văn D ở xóm 8, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thu giữ 01 gói ni lông màu trắng, không rõ hình dạng, kích thước bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy bên trên tủ quần áo trong phòng ngủ thuộc nhà ngang của Phạm Văn D.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/10/2023 Công an huyện Đô Lương tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Phạm Văn D. Kết quả Phạm Văn D dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 04/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Đối với gói ma túy được gói trong túi ni lông màu xanh dạng Zip bên trong chứa 10 (mười) viên nén hình trụ tròn (trong đó có 09 viên nén hình trụ tròn màu hồng, 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh) thu giữ của Phạm văn D trong quá trình bắt quả tang. 09 (chín) viên nén hình trụ tròn màu hồng, ký hiệu vật chứng M1, có khối lượng 0,888g (không phải tám trăm tám mươi tám gam), 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xanh ký hiệu vật chứng M2 có khối lượng là 0,109 g (không phải một trăm lẻ chín gam). Hội đồng đã lấy 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng của vật chứng M1 có khối lượng 0,098 g (không phải không chín tám gam) và toàn bộ mẫu vật M2 để đưa đi giám định. Mẫu vật chứng M1 còn lại 0,79 g (không phải bảy mươi chín gam), các vỏ niêm phong ban đầu của mẫu vật M1, M2 đã được niêm phong vào một phong bì màu trắng của Công an huyện Đô Lương kích thước 17x23 cm theo đúng quy định.

Đối với gói ma túy gói trong mảnh ni lông màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Phạm Văn D, có ký hiệu vật chứng M1 sau khi loại bỏ mảnh ni lông màu trắng, số viên nén hình trụ tròn màu hồng có khối lượng là 0,47g (không phải bốn mươi bảy gam). Đã lấy 01 (một) viên nén hình trụ tròn của mẫu vật M1, có khối lượng là 0,109g để đưa đi giám định. Mẫu vật chứng M1 còn lại là 0,361g (không phải ba trăm sáu mươi một gam) và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, mảnh ni lông màu trắng đã được niêm phong vào một phong bì màu trắng của Công an huyện Đô Lương kích thước (17x23) cm theo đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số 978/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 09/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Các mẫu vật (M1, M2) thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm Văn D gửi tới giám định đều là ma túy; Loại Methamphetamine. Số viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm Văn D có tổng khối lượng là 0,997g (không phải chín trăm chín mươi bảy gam).

- Mẫu vật thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn D gửi tới giám định là ma túy; Loại Methamphetamine. Số viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn D có tổng khối lượng là 0,47 (không phải bốn mươi bảy gam).

Việc thu giữ, xử lý vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ của Phạm Văn D :

- 01(một) gói ma túy gói trong túi ni lông màu xanh dạng Zip bên trong chứa 10 (mười) viên nén hình trụ tròn (trong đó có 09 viên nén hình trụ tròn màu hồng, 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh) thu giữ của Phạm văn D trong quá trình bắt quả tang, có tổng khối lượng là 0,997g (không phải chín trăm chín mươi bảy gam) đã lấy 0,207g (không phải hai trăm lẻ bảy gam) đưa đi giám định. Còn lại 0,79 g (không phải bảy mươi chín gam), các vỏ niêm phong ban đầu của mẫu vật M1, M2 thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm Văn D đã được niêm phong vào một phong bì màu trắng của Công an huyện Đô Lương kích thước 17x23 cm theo đúng quy định, trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong, chữ ký của đối tượng Phạm Văn D

-01 (một)gói ma túy gói trong mảnh ni lông màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Phạm Văn D, có khối lượng 0,47g (không phải bốn mươi bảy gam) đã lấy 0,109g (không phải một trăm lẻ chín gam) có trong gói ni lông trong suốt này để đưa đi giám định. Còn lại 0,361g (không phải ba trăm sáu mươi một gam) và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, mảnh ni lông màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nhà ở của Phạm Văn D đã được niêm phong vào một phong bì màu trắng của Công an huyện Đô Lương kích thước (17x23) cm theo đúng quy định.

-01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8Plus màu trắng có số Imei 356114092590735; Có gắn sim số 0373.933.726, máy đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Văn D

Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Đô Lương.

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sh Mode màu đen đỏ, mang BKS 37D-532.42 có số khung RLKJK110MZ661745, số máy JK01E0230177 đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Văn D trong quá trình bắt quả tang Phạm Văn D. Đó là chiếc xe máy của chị Phạm Thị Phương, sinh năm 2003, trú tại xóm 8, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Chị Phương là em gái của Phạm Văn D. Quá trình D lấy xe để sử dụng không nói

với chị Phương, nên chị Phương không biết việc D sử dụng xe đi đâu làm gì. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành trả chiếc xe đó cho chị Phương

Bản cáo trạng số 118/CT-VKS-ĐL ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Phạm Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn D từ 30 tháng đến 33 tháng tù. Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Phạm Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Nghệ An, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 04/10/2023, tại khu vực đường N5 thuộc xóm Lương Thiện, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Bị cáo Phạm Văn D trên đường đưa ma túy Methamphetamin có khối lượng 0,997 gam đi bán kiếm lời thì bị bắt giữ; 18 giờ 30 phút cùng ngày khám xét nhà ở của D thu giữ thêm 0,47 gam ma túy Methamphetamin. Số ma túy này D khai mua về nhằm bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy thu của D là 1,467 gam. Như vậy hành vi của Phạm Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội, bị cáo Phạm Văn D được gia đình cho ăn học đến lớp 9/12 nhưng không tu chí làm ăn mà ăn chơi đua đòi nghiện ngập muốn nhanh chóng có tiền, Phạm Văn D đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo D tuy không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu 01 lần bị TAND huyện Nghi Lộc xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội thể hiện là đối tượng khó giáo dục đào tạo. Nên cần thiết phải lên cho các bị cáo một mức án nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo D là đối tượng nghiện ma túy đang sống chung với bố mẹ tài sản riêng không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, đối với người đàn ông tên Chín đã bán ma túy cho Phạm Văn D (theo lời khai của D) nhưng D khai nhận không biết tên tuổi địa chỉ, qua xác minh tại địa phương không có ai có đặc điểm như D đã khai, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau. Đối với người đàn ông tên Ước, người ở xã Hiến Sơn, qua quá trình điều tra, xác minh và đối chất, không chứng minh được việc Ước đã gọi điện mua ma túy của D nên không có căn cứ để xử lý Ước.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì thư màu trắng của Công An huyện Đô Lương bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, số viên nén của vật chứng M1 còn lại có khối lượng 0,361 gam ma túy thu giữ tại chỗ ở của D; 01 phong bì thư màu trắng của Công An huyện Đô Lương, bên trong chứa vở phong bì niêm phong ban đầu; túi ni lông màu dạng Zip, số viên nén của vật chứng M1 còn lại có khối lượng 0,79 g thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm văn D. Đây là vật cấm và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng có số IMEL 356114092590735, có gắn sim số 0373.933.726 thu giữ của Phạm Văn D. Đây là vật dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Phạm Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Phạm Văn D 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 04/10/2023.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư màu trắng của Công An huyện Đô Lương bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, số viên nén của vật chứng M1 còn lại có khối lượng 0,361 gam ma túy thu giữ tại chỗ ở của D; 01 phong bì thư màu trắng của Công An huyện Đô Lương, bên trong chứa vở phong bì niêm phong ban đầu; túi ni lông màu dạng Zip, số viên nén của vật chứng M1 còn lại có khối lượng 0,79 g thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm văn D.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng có số IMEL 356114092590735, có gắn sim số 0373.933.726 thu giữ của Phạm Văn D.

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

3. Về án phí: áp dụng Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Văn D có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh